

BẢNG GHI ĐIỂM LỚP HỌC PHẦN

Đợt: HK1 (2022 - 2023)

Lớp học phần: [071400168401] - Thực hành Máy điện (20T4-ĐCN1(N1))

STT	Thông tin sinh viên						Thực hành							Được dự thi	Ghi chú
	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	1	2	3	4	5	6	TBT		
1	20003188	Phạm Lê Quốc	Bình	Nam	06/11/2005	20T4-ĐCN1	5.00	7.00	7.00						
2	20001976	Tạ Ngọc Thanh	Bình	Nam	16/07/2005	20T4-ĐCN1	5.00	5.00	5.00						
3	20001903	Luyện Thiên	Cơ	Nam	03/06/2005	20T4-ĐCN1	0.00	0.00	0.00						
4	20000141	Nguyễn Văn	Danh	Nam	15/03/2000	20T4-ĐCN1	7.00	9.00	9.00						
5	20001834	Trần Thanh	Danh	Nam	01/10/2005	20T4-ĐCN1	5.00	5.00	4.00						
6	20001942	Phan Thành	Đạt	Nam	21/06/2005	20T4-ĐCN1	5.50	5.00	6.00						
7	20005846	Vũ Thành	Đạt	Nam	06/12/2005	20T4-ĐCN1	6.00	8.00	6.00						
8	20001697	Lê Anh	Đức	Nam	04/10/2005	20T4-ĐCN1	5.50	5.00	6.00						
9	20001980	Nguyễn Trọng	Đức	Nam	07/12/2005	20T4-ĐCN1	6.00	6.00	5.00						
10	20002061	Phan Nguyễn Hoàn	Gia	Nam	16/02/2002	20T4-ĐCN1	6.50	7.00	6.00						
11	20003762	Chu Văn	Hoàn	Nam	13/11/2005	20T4-ĐCN1	7.00	7.00	6.00						
12	20003473	Trần Huy	Hoàng	Nam	30/12/2004	20T4-ĐCN1	6.00	7.00	7.00						
13	20005666	Mai Văn	Hùng	Nam	10/11/2004	20T4-ĐCN1	6.00	6.00	6.50						
14	20000924	Trần Khánh	Hưng	Nam	29/12/2005	20T4-ĐCN1	6.00	7.00	6.00						
15	20002575	Bùi Quốc	Huy	Nam	13/02/2005	20T4-ĐCN1	6.00	7.00	6.00						
16	20000498	Huỳnh Thanh	Huy	Nam	29/06/2005	20T4-ĐCN1	5.00	5.00	5.00						
17	20001487	Trần Quốc	Huy	Nam	01/10/2005	20T4-ĐCN1	5.00	6.00	6.50						
18	20002379	Vũ Bảo	Khang	Nam	19/10/2005	20T4-ĐCN1	7.50	7.00	7.00						
19	20003116	Vũ Đăng	Khoa	Nam	21/02/2005	20T4-ĐCN1	0.00	0.00	0.00						
20	20000555	Nguyễn Huỳnh Hoà	Long	Nam	05/04/2004	20T4-ĐCN1	5.50	5.00	6.00						
21	20001003	Vô Thành	Long	Nam	31/10/2005	20T4-ĐCN1	5.00	4.00	3.00						
22	20000992	Nguyễn Văn	Mạnh	Nam	26/06/2005	20T4-ĐCN1	5.00	4.00	3.00						
23	20001151	Hồ Công	Mão	Nam	06/03/1999	20T4-ĐCN1	8.00	9.00	8.00						
24	20001055	Lương Nhựt	Nghiêm	Nam	15/01/2004	20T4-ĐCN1	0.00	0.00	0.00						

25	20000256	Huỳnh Minh	Nhật	Nam	11/11/2005	20T4-ĐCN1	5.00	6.00	6.50						
26	20003359	Trần Đình	Nhuận	Nam	02/02/2005	20T4-ĐCN1	6.00	6.00	6.50						
27	20001172	Phạm Văn	Phát	Nam	04/08/2005	20T4-ĐCN1	5.50	5.00	4.00						
28	20002100	Phạm Sỹ	Phú	Nam	06/09/2005	20T4-ĐCN1	6.00	7.00	6.50						
29	20005036	Nguyễn Lâm Hoàng	Phúc	Nam	05/01/1997	20T4-ĐCN1	7.00	7.00	6.00						
30	20000181	Nguyễn Trọng	Phúc	Nam	13/02/2004	20T4-ĐCN1	5.00	5.00	6.00						
31	20003041	Trịnh Đình	Phúc	Nam	30/08/2005	20T4-ĐCN1	6.00	6.00	5.00						
32	20001148	Trần Hữu	Phước	Nam	23/09/2005	20T4-ĐCN1	8.00	9.00	8.00						
Tổng cộng:		32					####	####	####	0.00	0.00	0.00	0.00	-	

Người lập biểu

Lê Thế Huân